

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2021/HS-ST

Ngày: 09 - 11 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Bính và ông Vũ Xuân Dự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C (tên gọi khác: Không); sinh năm 1985 tại Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm A, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Đào Thị C1; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị V và có bốn con: Con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2020

Tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân: Ngày 11/07/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù, phạt bổ sung 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Ngày 04/01/2019 Nguyễn Văn C đã thi hành xong các hình phạt trên nên được xóa án tích.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Văn S (tên gọi khác: Không); sinh năm 1995 tại Ninh Bình. Nơi ĐKKHKT: Khu phố 6, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: Xóm A, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Phạm Thị C2; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị V.

+ Bà Phạm Thị C2.

+ Anh Trần Văn H.
Những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dù không ký hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số Miền Bắc, nhưng C nhận mua bán số lô, số đề với Nguyễn Văn S qua tin nhắn điện thoại, sau đó tự trả thưởng để thu lợi nhuận. Việc mua bán số lô, số đề được quy ước như sau: C bán 01 điểm lô với số tiền 22.500 đồng. Việc trúng thưởng sẽ lấy kết quả của xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày. Số đề sẽ so với 02 số cuối của giải đặc biệt, nếu trúng thì C sẽ phải trả gấp 70 lần. Số lô được so với 02 số cuối của tất cả các giải từ giải bảy đến giải đặc biệt, mỗi điểm lô nếu trúng thì người mua được 80.000đồng, nếu người mua 01 số lô này trùng với 02, 03 hoặc 04 số cuối của tất cả các giải từ giải bảy đến giải đặc biệt thì được gọi là “trúng lô nhiều nháy” và C phải trả số tiền tương ứng với số “nháy trúng” nhưng tối đa là 03 nháy. Đối với lô xiên 3 thì C phải phải trả gấp 40 lần. Nếu người mua không trúng, C sẽ được hưởng số tiền mà người mua bỏ ra, cụ thể như sau:

Hồi 16 giờ 25 phút ngày 27/03/2021, Nguyễn Văn S sử dụng số điện thoại 0975.907.649 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA nhắn tin đến số điện thoại 0971.613.666 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 của Nguyễn Văn C hỏi mua số lô, số đề với tổng số tiền là 5.175.000đồng, gồm 150 điểm lô tương ứng với số tiền 3.375.000đồng; 10 số đề mỗi số 100.000đồng tương ứng với số tiền 1.000.000đồng và 02 số lô xiên 3 tương ứng với số tiền 800.000đồng, C đồng ý nhắn tin xác nhận với S. Đối chiếu kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày, S không trúng thưởng, S đã thanh toán số tiền trên cho C.

Đến hồi 17 giờ 55 phút ngày 14/04/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiến hành triệu tập Nguyễn Văn C để xác minh, làm rõ tố giác của quần chúng nhân dân, C tự giác khai nhận và giao nộp cho Cơ quan công an 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng có lắp sim số 0971613666. Ngày 15/4/2021 Cơ quan CSĐT đã triệu tập Nguyễn Văn S, S giao nộp cho Cơ quan công an 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh lắp sim số 0975907649 và khai nhận hành vi nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự Bộ Công an khôi phục dữ liệu tin nhắn SMS và hình ảnh bị xóa liên quan đến nội dung mua bán số lô, số đề trong điện thoại của Nguyễn Văn C (ký hiệu A1) và điện thoại của Nguyễn Văn S (ký hiệu A2).

Tại Bản kết luận giám định về kỹ thuật số và điện tử số 5342/C09-P6 ngày 09/7/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: “*Trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1, khôi phục được 16 tin nhắn SMS lưu trữ trong máy điện thoại, không tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong sim, không tìm thấy dữ liệu hình ảnh bị xóa trong mẫu vật. Không tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu A2.*”

Quá trình điều tra Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Cáo trạng số 84/CT-VKS -KS ngày 04/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn S về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn S phạm tội đánh bạc.

- Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; các điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo thường trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập của bị cáo Nguyễn Văn C trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn C từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp khác: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn S.

- Truy thu số tiền 5.175.000 đồng tiền đánh bạc đối với Nguyễn Văn C để sung ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn C do bị cáo thuộc đối tượng người khuyết tật nặng.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản sự việc lập hồi 17 giờ 55 phút ngày 14 tháng 4 năm 2021, và phù hợp với vật chứng đã thu giữ qua tin nhắn điện thoại, đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 25 phút ngày 27/3/2021, tại xóm A, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn S đã có hành vi mua, bán số lô, số đề trái phép qua tin nhắn điện thoại với tổng số tiền là 5.175.000 đồng.

Đối chiếu với quy định của pháp luật thì hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự

“Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[2] Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc mua bán số lô, số đề trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Nguyễn Văn C thuộc đối tượng người phạm tội khuyết tật nặng. Vợ bị cáo C có đơn xin giảm nhẹ hình phạt có xác nhận của chính quyền địa phương về việc điều kiện kinh tế khó khăn, sức khỏe yếu, thường xuyên đau ốm và có bệnh án. Do vậy bị cáo Nguyễn Văn S được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn C được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân và vị trí, vai trò của các bị cáo:

Đây và vụ án có hai bị cáo tham gia nhưng là vụ án đồng phạm giản đơn nên khi xem xét, quyết định hình phạt cũng cần phân tích đánh giá tính chất vai trò, trách nhiệm của từng bị cáo để cả thể hóa mức hình phạt cho phù hợp:

Bị cáo Nguyễn Văn C giữ vai trò chính trong vụ án bị cáo là người trực tiếp bán số lô, số đề cho bị cáo S và là người đứng ra trả thưởng nếu bị cáo S trúng thưởng. Tổng số tiền huy động vào việc đánh bạc giữa C và S là 5.175.000đ. bị cáo C có nhân thân xấu đã một lần bị kết án về tội đánh bạc, nhưng đã được xóa án tích, tuy nhiên số tiền huy động vào việc đánh bạc không lớn. Nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng đủ điều kiện cải tạo các bị cáo thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội. Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn C là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự

Đối với bị cáo Nguyễn Văn S là người trực tiếp mua số lô, số đề của bị cáo C. Bị cáo S giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Như vậy mức hình phạt áp dụng cho bị cáo S thấp hơn C là phù hợp với các quy định của pháp luật. Xét tính chất vai trò, nhân thân bị cáo S không có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt chính là tiền đối với bị cáo cũng đủ điều kiện răn đe, giáo dục các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn S do các bị cáo sử dụng để mua bán số lô, số đề và liên quan đến việc phạm tội nay cần tịch thu sung ngân sách nhà nước

- Số tiền 5.175.000 đồng bị cáo S mua số lô, số đề của bị cáo C. Hiện S đã thanh toán cho C. Đây là số tiền liên quan đến việc phạm tội. Nay cần buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp lại số tiền trên để sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn C do bị cáo thuộc đối tượng khuyết tật nặng.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; các điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự

Căn cứ và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn S phạm tội đánh bạc.

1.1 Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Nguyễn Văn C trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn C 10 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 25 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn C.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn S.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp lại số tiền 5.175.000 đồng để sung ngân sách nhà nước

(Chi tiết vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 10 năm 2021 1 giữa Công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn C.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/11/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K;
- UBND xã K.
- Bị cáo.
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Khanh